

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM**

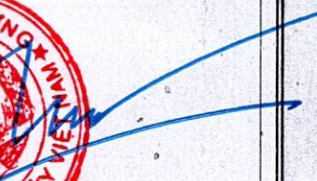


TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển

MÃ HIỆU: QT.PC.04

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Vũ Quỳnh Anh	Lê Minh Đạo	Lê Đỗ Mười
Chữ ký		 	
Chức vụ	Quyền Trưởng phòng Phòng Pháp chế	Phó Cục trưởng	Cục trưởng

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.PC.04

THEO DÕI PHÂN PHỐI

Số bản	Nơi nhận	Số bản	Nơi nhận
☒	Cục trưởng	☐	Phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường
☒	Phó Cục trưởng Phụ trách	☒	Phòng Pháp chế
☐	Phòng Kế hoạch - Tài chính	☐	Phòng Hợp tác quốc tế - IMO
☐	Phòng Vận tải - An toàn và Phương tiện	☐	Phòng Tổ chức cán bộ
☐	Phòng Kết cấu hạ tầng hàng hải	☐	Thanh tra hàng hải
☒	Văn phòng Cục	☒	Ban ISO
☒	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam		

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.PC.04

1. MỤC ĐÍCH:

Quy trình này thống nhất trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển nhằm bảo đảm sự minh bạch, công khai, đầy đủ của các quy định và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

Quy trình này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động kinh doanh khai thác cảng biển tại Việt Nam, Phòng tham mưu của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam trong việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN:

- Bộ luật hàng hải Việt Nam 2015 số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;
- Nghị định số 37/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển;
- Nghị định số 147/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải;
- Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải;
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.PC.04

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT:

- *Kinh doanh khai thác cảng biển* là hoạt động trực tiếp khai thác cảng biển.
- *Doanh nghiệp cảng* là doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng biển;
- *Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả* là bộ phận Một cửa cơ quan Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.
- *Bộ phận thẩm định* là Phòng Pháp chế.
- *BP TN&TKQ*: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
- *P. PC*: Phòng Pháp chế.
- *TTHC*: Thủ tục hành chính.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính

- * Điều kiện của doanh nghiệp
 - Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.
 - Trường hợp doanh nghiệp cảng là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kinh doanh dịch vụ xếp dỡ container thuộc các dịch vụ hỗ trợ vận tải biển, nhà đầu tư nước ngoài được góp vốn theo quy định của pháp luật, trong đó tỷ lệ vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài không được vượt quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp.
- * Điều kiện về tổ chức bộ máy và nhân lực
 - Điều kiện về tổ chức bộ máy: Có bộ phận quản lý an ninh hàng hải theo quy định.
 - Điều kiện về nhân lực: Cán bộ an ninh cảng biển được đào tạo, huấn luyện và cấp chứng chỉ theo quy định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phù hợp với Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và bến cảng (ISPS Code).
- * Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị
 - Có đủ cơ sở vật chất, kho, bãi, trang thiết bị cần thiết phù hợp theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với cảng biển; trường hợp cảng biển không có đủ kho, bãi, doanh nghiệp cảng phải có hợp đồng thuê kho, bãi, trừ trường hợp chỉ kinh doanh khai thác bến phao, khu neo đậu, khu chuyên tải, cảng dầu khí ngoài khơi.
 - Đáp ứng các điều kiện về an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống cháy, nổ theo quy định của pháp luật.

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.PC.04

*** Điều kiện về bảo vệ môi trường**

Đảm bảo có đủ các phương tiện tiếp nhận, thu hồi các chất thải từ tàu thuyền khi hoạt động tại cảng biển để xử lý theo quy định của Công ước quốc tế về ngăn ngừa ô nhiễm môi trường do tàu gây ra mà Việt Nam là thành viên (Công ước MARPOL) và các điều kiện khác về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

5.2. Thành phần hồ sơ

- Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Danh sách các chức danh và hợp đồng lao động kèm theo bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính các văn bằng, chứng chỉ theo chức danh quy định tại khoản 2 Điều 6 nghị định 37/2017/NĐ-CP; đã được sửa đổi tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 147/2018/NĐ-CP;
- Bản chính hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính Phương án khai thác cảng biển của doanh nghiệp cảng.

5.3. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) hồ sơ.

5.4. Thời gian xử lý: 07 (bảy) ngày làm việc.

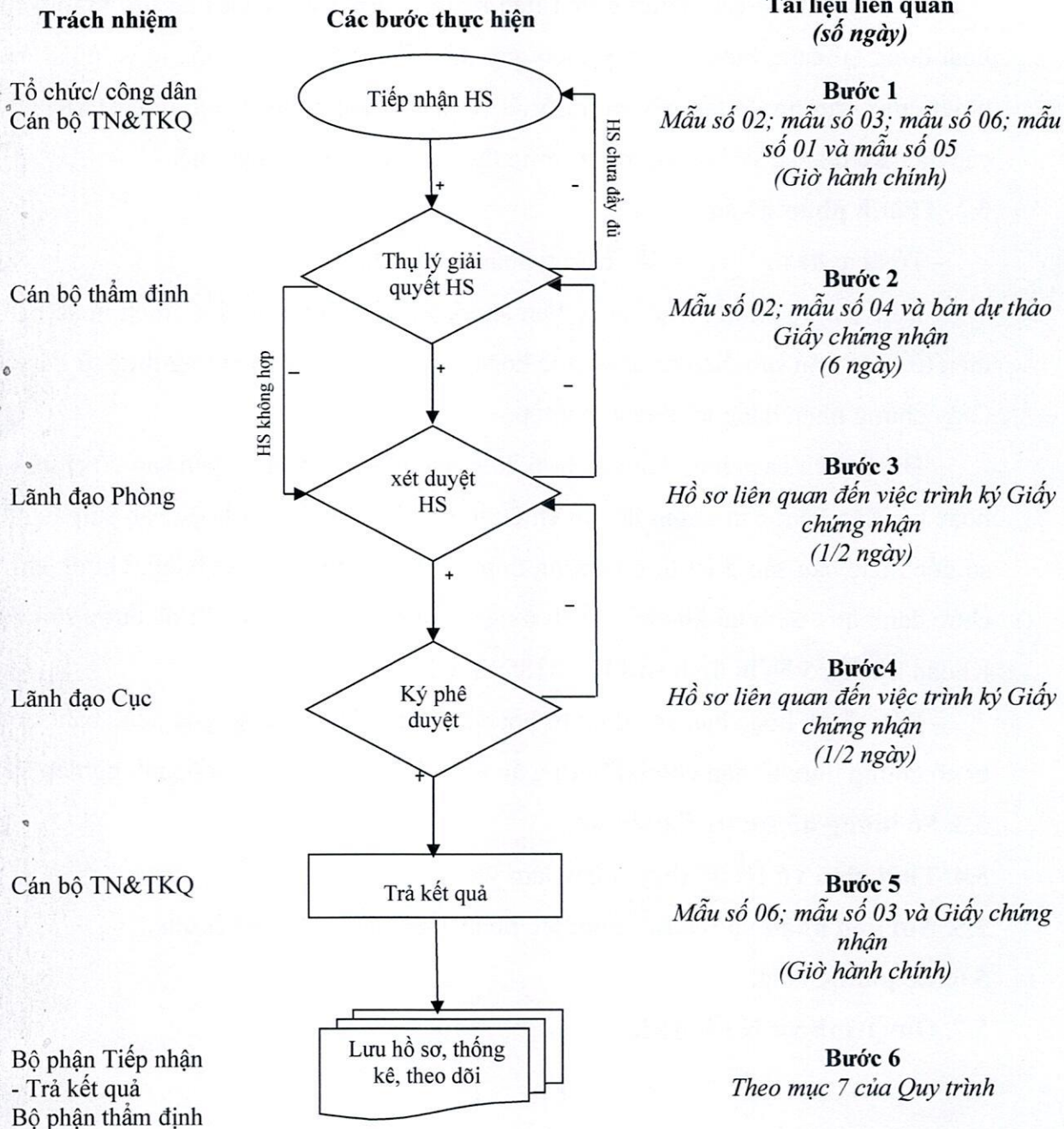
5.5. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

5.6. Lệ phí: Không.

5.7. Quy trình xử lý công việc

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.PC.04

5.7.1 Sơ đồ dòng chảy



	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.PC.04

5.7.2 Diễn giải lưu đồ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	<i>BP TN&TKQ</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Mẫu số 02; mẫu số 03; mẫu số 06; mẫu số 01 và mẫu số 05.</i>
* Tổ chức, cá nhân có nhu cầu nộp hồ sơ (NLTT) chuẩn bị hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác đến Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam. * Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận - Trả kết quả kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, Cán bộ TN&TKQ tiến hành nhập thông tin hướng dẫn NLTT bổ sung hồ sơ, in “Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ” theo mẫu số 02, Quy chế Một cửa; trả cho NLTT (trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua tài khoản trực tuyến nếu hồ sơ được nộp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên). Việc hướng dẫn này được thực hiện theo nguyên tắc một lần, cụ thể, đầy đủ, theo đúng quy định đã được niêm yết công khai; - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tiếp nhận, Cán bộ TN&TKQ nhập lý do từ chối, in “Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 03, Quy chế Một cửa; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Cán bộ TN&TKQ tiếp nhận hồ sơ, nhập thông tin vào “sổ theo dõi hồ sơ” theo mẫu số 06, Quy chế Một cửa hoặc phần mềm điện tử (nếu có); - Lập “giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết” quả theo mẫu số 01, Quy chế Một cửa, giao cho NLTT (trực tiếp hoặc qua tài khoản trực tuyến nếu hồ sơ được nộp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên). Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả phải có đầy đủ thông tin và đúng thời hạn theo quy định (02 ngày làm việc). - Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả lập “phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 05, Quy chế Một cửa bằng bản giấy hoặc trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử (nếu có); chuyển hồ sơ cho phận thẩm định ngay trong buổi làm việc. Việc nhận hồ sơ bàn giao phải được thực hiện ngay trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận tại sau 16:00 hàng ngày (tối đa thời gian không quá 08 giờ kể từ lúc tiếp nhận hồ sơ).				
Bước 2	Thụ lý giải quyết hồ sơ	<i>Công chức P. PC</i>	<i>6 ngày</i>	<i>Mẫu số 02; mẫu số 03; mẫu số 04 và bản dự thảo</i>

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM		
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Ngày ban hành:	
		Lần ban hành: 01	
		Mã hiệu: QT.PC.04	

				<i>Giấy chứng nhận</i>
Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận - Trả kết quả, công chức Bộ phận thẩm định tiến hành thẩm tra Hồ sơ (<i>Xem xét đánh giá Hồ sơ với các quy định của pháp luật, kiểm tra thực tế tại cảng biển để xác nhận sự phù hợp Hồ sơ và thực tế tại cảng biển</i>): * Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện: công chức bộ phận thẩm định chuyển trả lại hồ sơ kèm theo “Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ” theo mẫu số 02, Quy chế Một cửa cho Bộ phận Tiếp nhận - Trả kết quả. Việc thông báo bổ sung hồ sơ phải thực hiện trong thời hạn giải quyết hồ sơ theo quy định. * Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết theo quy định pháp luật, công chức bộ phận thẩm định: - Dự thảo nội dung “Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 03, Quy chế Một cửa nêu rõ lý do không giải quyết hồ sơ trình lãnh đạo phòng xét duyệt * Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Công chức đã thẩm định hồ sơ ký xác nhận vào góc hồ sơ và thực hiện bước in giấy chứng nhận. - Trình Lãnh đạo có thẩm quyền ký duyệt. Lưu ý: Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, Bộ phận thẩm định phải thông báo bằng văn bản cho Bộ phận Tiếp nhận - Trả kết quả kèm theo “phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả” theo mẫu số 04, Quy chế Một cửa, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian đề nghị gia hạn trả kết quả. Việc hẹn lại ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần. Căn cứ phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả, Bộ phận Tiếp nhận - Trả kết quả điều chỉnh lại thời gian trả kết quả xử lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử, đồng thời gửi thông báo đến tổ chức, cá nhân.				
Bước 3	Xét duyệt Hồ sơ	Lãnh đạo P. PC	1/2 ngày	Bản dự thảo Giấy chứng nhận (và hồ sơ liên quan đến việc trình ký).
Lãnh đạo phòng thực hiện duyệt hồ sơ: - Nếu đồng ý với kết quả thẩm định, chuyển hồ sơ cho người có thẩm quyền phê duyệt; - Nếu không đồng ý với kết quả thẩm định, chuyển hồ sơ về cho công chức thẩm định lại.				
Bước 4	Xem xét phê duyệt	Lãnh đạo Cục	1/2 ngày	<i>Giấy chứng nhận</i>
- Lãnh đạo có thẩm quyền ký duyệt. - Trường hợp cần xem xét lại, Lãnh đạo có thẩm quyền chuyển trả và yêu cầu bộ phận				

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.PC.04

thẩm định báo cáo giải trình.

Bước 5	Trả kết quả	<i>BP TN&TKQ</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Mẫu số 06; Mẫu số 03; Giấy chứng nhận</i>
---------------	--------------------	----------------------	-----------------------	--

Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cập nhật thông tin vào “sổ theo dõi hồ sơ” theo mẫu số 06, Quy chế Một cửa hoặc phần mềm điện tử (nếu có) và trả kết quả cho cá nhân, tổ chức như sau:

*Các hồ sơ bị từ chối:

Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận - Trả hồ sơ chuyển “Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 03, Quy chế Một cửa đã ký sang văn thư để đóng dấu;

Trả cho người nhận trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận - Trả kết quả hoặc qua dịch vụ bưu chính (nếu người nộp hồ sơ đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính).

* Các hồ sơ đã giải quyết xong:

Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận - Trả hồ sơ chuyển kết quả đã ký sang văn thư để đóng dấu;

Hướng dẫn người nhận kết quả thực hiện thanh toán lệ phí.

Trả kết quả cho người nhận trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận - Trả kết quả hoặc qua dịch vụ bưu chính (nếu người nộp hồ sơ đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính).

Việc bàn giao hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải trước ít nhất 03 giờ của hạn trả kết quả.

Bước 6	Lưu hồ sơ, thống kê báo cáo, theo dõi	<i>BP TN&TKQ và phòng Pháp chế</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Theo mục 7 của Quy trình</i>
---------------	--	--	-----------------------	---------------------------------

Lưu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Nhà nước về công tác văn thư lưu trữ.

Lưu ý: Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được quy định và lưu trữ theo quy định của Quy trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Đối với các hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến, Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được tự sinh và ghi lưu trên hệ thống Một cửa điện tử của Bộ Xây dựng.

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.PC.04

6. BIỂU MẪU/ PHỤ LỤC: Không áp dụng

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu	Bộ phận lưu
1.	Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Theo quy định		Bộ phận thẩm định
Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại bộ phận chuyên môn sau đó chuyển xuống lưu trữ của cơ quan theo quy định.				